|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **KHOA TRẮC ĐỊA, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ** |  |

**CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**KHOA TRẮC ĐỊA, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ ĐỢT 2 – THÁNG 6 NĂM 2020**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Trình độ đào tạo** | **Tên đề tài** | **Họ tên người thực hiện** | **Họ tên giáo viên hướng dẫn** | **Tóm tắt nội dung** |
| **A** | **Đại học** |  |  |  |  |
| **KHỐI NGÀNH** | | | | | |
| **NGÀNH: KỸ THUẬT TRẮC ĐỊA – BẢN ĐỒ** | | | | | |
| 1 | Đại học | Công tác quan trắc lún công trình tòa M1, chung cư Vinhomes Metropolis phường Liễu Giai thành phố Hà Nội. | Lương Ngọc Thắng | ThS. Ninh Thị Kim Anh | Nội dung đồ án trình bày được cơ sở lý thuyết về công tác chuyển dịch, biến dạng công trình. Xác định được mục tiêu của công tác quan trắc lún từ đó thực nghiệm công tác quan trắc lún đối với công trình tòa M1, chung cư Vinhomes Metropolis phường Liễu Giai, thành phố Hà Nội. Cụ thể trong đồ án đã trình bày được các nội dung như thiết kế lưới cơ sở, lưới quan trắc, các chỉ tiêu kỹ thuật, loại mốc, máy đo. Sau khi đo đạc sử dụng phần mềm hHMap bình sai lưới cơ sở, lưới quan trắc. Dựa vào kết quả bình sai phân tích đánh giá độ lún công trình. |
| 2 | Đại học | Thiết kế phương án kỹ thuật quan trắc lún, nghiêng công trình chung cư La Paz, số 38 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Đà Nẵng. | Nguyễn Quang Huy | ThS. Nguyễn Văn Quang | Dựa vào cơ sở dữ liệu thành lập được phương án kỹ thuật quan trắc lún, quan trắc nghiêng công trình. Đó là xác định số bâc lưới khống chế, yêu cầu kĩ thuật của lưới khống chế và lập dự toán công tác quan trắc lún, nghiêng công trình chung cư LaPaz, 38 Nguyễn Chí Thanh, Đà Nẵng. |
| 3 | Đại học | Sử dụng chỉ số thực vât (NDVI) thành lập bản đồ biến động lớp phủ thực vật giai đoạn 2009 – 2019 khu vực huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. | Trần Thị Mơ | TS. Nguyễn Văn Nam | - Xử lý được dữ liệu ảnh vệ tinh Landsat 5 và Landsat 8, từ đó sử dụng chỉ số NDVI thực nghiệm cho khu vực, tính toán được ngưỡng chỉ số NDVI phù hợp cho từng loại đối tượng.  - Dựa vào ngưỡng chỉ số NDVI thành lập được bản đồ hiện trạng lớp phủ thực vật năm 2009 và năm 2019, từ đó chồng xếp, biên tập dữ liệu thành lập bản đồ biến động lớp phủ thực vật giai đoạn 2009 – 2019 khu vực huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. |
| 4 | Đại học | Sử dụng bình đồ ảnh chụp từ thiết bị bay không người lái (UAV) thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2000 phục vụ khảo sát tuyến đường giao thông khu vực  huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương năm 2019 | Trần Thị Thu Giang | ThS. Phạm Thị Thương Huyền | Đề tài đã thu thập dữ liệu mô hình số độ cao và bình đồ ảnh trực giao của khu vực thực nghiệm, sử dụng các phần mềm Microstation để số hóa bình đồ ảnh trực giao và phần mềm Global Mapper xử lý số liệu tọa độ, độ cao các điểm đặc trưng của khu vực, trên cơ sở đó, biên tập, trình bày bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2000 phục vụ khảo sát tuyến đường giao thông khu vực huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương năm 2019. |
| 5 | Đại Học | Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tỷ lệ 1:5000 năm 2019 phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam từ bản đồ địa chính. | Phạm Thị Huyền | ThS. Phạm Thị Thương Huyền | Đề tài nghiên cứu các quy định, quy phạm liên quan đến bản đồ cần thành lập; ứng dụng phần mềm Microstation và Famis phục vụ thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và tiến hành thực nghiệm thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tỷ lệ 1:5000 năm 2019 phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam từ bản đồ địa chính số tỷ lệ 1:1000 chỉnh lý năm 2019. |
| 6 | Đại Học | Xây dựng cơ sở dữ liệu kinh tế - xã hội huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình tỷ lệ 1:25 000 từ bản đồ địa hình và bình đồ ảnh vệ tinh Planet. | Vũ Thị Bích Phượng | ThS. Phạm Thị Thương Huyền | Đề tài tìm hiểu về mô hình cấu trúc và nội dung cơ sở dữ nền địa lý tỷ lệ 1:25000; nghiên cứu quy trình xây dựng CSDL nền địa lý tỷ lệ 1:25000 từ bản đồ địa hình và bình đồ ảnh vệ tinh; tập trung nghiên cứu xây dựng CSDL kinh tế - xã hội gồm: biên giới địa giới, dân cư - cơ sở hạ tầng, giao thông và tiến hành ứng dụng phần mềm ArcGIS xây dựng CSDL kinh tế - xã hội tỷ lệ 1:25000 từ bản đồ địa hình năm 2016 và bình đồ ảnh vệ tinh Planet năm 2017. |
| 7 | Đại Học | Thành lập Ứng dụng công nghệ GPS thành lập lưới khống chế trắc địa phục vụ công tác đo vẽ bản đồ địa chính xã Sính Lủng, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang | Mai Tuấn Anh | ThS. Ngô Thị Mến Thương | Đồ án trình bày ba nội dung cơ bản:  + Khái quát về lưới khống chế trắc địa, hệ thống định vị toàn cầu GPS và ứng dụng GPS trong thành lập lưới khống chế trắc địa;  + Trình bày cơ sở lý thuyết xử lý số liệu GPS và các phần mềm ứng dụng xử lý số liệu thông dụng,  + Ứng dụng công nghệ GPS đã thành lập được lưới gồm 54 điểm trong đó có 6 điểm gốc và 48 điểm đo mới để phục vụ thành lập lưới khống chế trắc địa đo vẽ bản đồ địa chính xã Sính Lủng, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang. Lưới đạt độ chính xác lươi đo vẽ cấp 1. |
| 8 | Đại Học | Ứng dụng công nghệ GNSS xử lý số liệu đo lưới địa chính cơ sở phục vụ nâng cấp, cải tạo cảng nhà máy nhiệt điện Thái Bình. | Nguyễn Thành Đạt | ThS. Nguyễn Văn Quang | Đo đạc lưới ĐCCS bằng các thiết bị thu tín hiêuk GNSS, sau đó xử lý bằng phần mềm TBC 3.5. Đánh giá kết quả xử lý có đảm bảo độ chính xác để phục vụ cho các công việc liên quan đến vị trí, kích thước về vệc cải tạo, nâng cấp cảng nhà máy nhiệt điện Thái Bình |
| 9 | Đại Học | Biên tập bản đồ địa chính tỉ lệ 1:1000 và lập hồ sơ địa chính xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, Thành Phố Hà Nội | Tạ Thu Trà | ThS. Ninh Thị Kim Anh | Nội dung đồ án trình bày cơ sở lý thuyết về bản đồ địa chính và hồ sơ địa chính. Xác định được vai trò của bản đồ và hồ sơ địa chính từ đó ứng dụng phần mềm MicroStation, phần mềm gCadas để biên tập bản đồ địa chính tỉ lệ 1:1000 và lập hồ sơ địa chính xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, Thành Phố Hà Nội. |
| 10 | Đại Học | Ứng dụng phần mềm Skyline và SketchUp thành lập mô hình 3D khu vực Phú Quốc | Bùi Long Nhật | Trần Thị Ngoan | Đồ án trình bày cơ sở lý thuyết về bản đồ 3D, quy trình thành lập mô hình 3D bằng phần mềm Skyline và Sketchup. Thành lập được mô hình 3D khu vực đảo Phú Quốc bằng phần mềm Skyline và Sketchup |
| 11 | Đại Học | Thiết Kế Phương Án Kỹ Thuật Và Xử Lý Số Liệu Quan Trắc Lún Công Trình Tòa Nhà Đa Năng Khu Tổ Hợp Sân Golf FLC - HẠ Long | Lã Hữu Tân | ThS.Nguyễn Văn Quang | Thiết kế phương án và xử lý số liệu lưới quan trắc lún công trình tòa nhà đa năng khu tổ hợp FLC- Hạ Long. Kết quả xử lý là một cơ sở để đánh giá độ ổn định của tòa nhà. |
| 12 | Đại Học | Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong thành lập bản đồ biến động lớp phủ mặt đất thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2010-2019 | Nguyễn Chí Tín | Vương Thị Hòe | - Bằng việc ứng dụng viễn thám và GIS nghiên cứu biến động lớp phủ mặt đất thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2010-2019 từ ảnh vệ tinh Landsat 5 và Landsat 8;  - Thành lập được 2 bản đồ hiện trạng, 1 bản đồ biến động lớp phủ ở tỷ lệ 1:100.000 thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. |
| 13 | Đại Học | Ứng dụng viễn thám và GIS nghiên cứu biến động lớp phủ rừng khu vực huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2008 - 2018 | Nguyễn Văn  Mạnh | ThS. Trần Thị  Ngoan | Nội dung đồ án trình bày cơ sở lý thuyết viễn thám và GIS trong nghiên cứu biến động rừng. Thành lập được bản đồ hiện trạng lớp phủ rừng năm 2008 và 2018 và bản đồ biến động rừng gian đoạn 2008-2018 huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái. |
| 14 | Đai Học | Lập phương án kỹ thuật đo vẽ bản đồ hiện trạng 1:500 phục vụ quy hoạch, cải tạo, nâng cấp và khai thác sân gôn Vinacapital Đà Nẵng | Phùng Ngọc Thiện | ThS. Cao Minh Thủy | - Lập phương án kỹ thuật đo vẽ bản đồ hiện trạng 1:500 phục vụ quy hoạch, cải tạo, nâng cấp và khai thác sân gôn Vinacapital Đà Nẵng  - Úng dụng phần mềm G8 để tính toán đơn giá khảo sát hiện trạng 1/500 sân gôn Vinacapital Đà nẵng |
| 15 | LT Đại học | Ứng dụng công nghệ đo GNSS và máy toàn đạc điện tử thành lập bản đồ địa chính tỉ lệ 1:1000 xã Song Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội | Nguyễn Đình Long | TS.Đỗ Văn Dương | - Dựa vào số liệu để thiết kế, đo đạc và bình sai lưới khống chế đo vẽ  - Dựa vào số liệu đo đạc và phần mềm để biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Song Phượng, huyện Đan Phượng, Thành Phố Hà Nội |
| 16 | LT Đại học | Thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:2000 xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Thành Phố Hà Nội | Bùi Ngọc Ninh | ThS.Phạm Thị Thu Hương | - Dựa vào số liệu để thiết kế, đo đạc và bình sai lưới khống chế đo vẽ;  - Dựa vào cơ sở dữ liệu để biên tập được bản đồ địa chính tỷ lệ 1:2000 xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Thành Phố Hà Nội bằng phần mềm MicroStation SE và Famis |
| 17 | LT Đại học | Thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Cấp Tiến, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang | Lương Nhật Quân | TS. Nguyễn Thị Lệ Hằng | - Nghiên cứu cơ sở lý thuyết và quy phạm về việc thành lập Bản đồ địa chính;  - Đo đạc và xử lý số liệu khu vực thành lập Bản đồ địa chính.  - Sử dụng phương pháp đo GPS trong thành lập bản đồ địa chính  - Dựa vào cơ sở dữ liệu để thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Cấp Tiến, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang |

**Phụ trách Khoa**

**Bùi Thị Hồng Thắm**